

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ Vụ án dân sự thụ lý số 715/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1990.

Địa chỉ: thôn Nam Phổ C (nay là Thôn N), xã L, huyện P, tỉnh T.

Bị đơn: Ông Nguyễn Kim Hoàng P, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 218/3 V, Phường N, Quận B, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Bà Huỳnh Thị L và ông Nguyễn Kim Hoàng P đã đăng ký kết hôn ngày 21/4/2012 tại Ủy ban nhân dân Phường N, Quận B, Thành phố H. (Có giấy chứng nhận kết hôn số 41/2012, quyển số 01/2012).

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị L và ông Nguyễn Kim Hoàng P.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Huỳnh Thị L và ông Nguyễn Kim Hoàng P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 01 con chung là trẻ Nguyễn Hoàng Tiến P, sinh ngày 05/02/2013 cho bà Huỳnh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Kim Hoàng P được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung. Không ai có quyền cản trở ông P thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), bà Huỳnh Thị L tự nguyện chịu, được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà L đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0006769 ngày 15/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Bà Lộc được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 3;
- UBND P.5, Q.3, TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Anh**